

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2020/HS-ST
Ngày 23-12- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Công Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Đạo.

Ông Nông Văn Bằng.

- Thư ký phiên toà: Ông Nông Văn Đông - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2020/TLST-HS, ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Sỹ T, sinh ngày 20 tháng 8 năm 1992, tại Huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sỹ H1 và bà Hoàng Thị T5; vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 01 tiền án bản án số 03/2019/HS-ST ngày 26/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 05/12/2019 chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: Không có; nhân thân: Đang có tiền án chưa được xóa án tích; bị bắt tạm giam từ ngày 06-8-2020 đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Dương Thời K, sinh năm 1970; trú tại: Thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

1. Anh Nguyễn Sỹ T1, sinh năm 1997; trú tại: Thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

3. Anh Hoàng Doãn T2, sinh năm 1984; trú tại: Thôn H, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

4. Anh Nông Văn T3, sinh năm 1992; trú tại: Thôn Á, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

- Người làm chứng:

1. Hoàng Doãn P, vắng mặt.

2. Dương Công T4, vắng mặt.

3. Dương Công H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 14/7/2020, tổ công tác Công an huyện Bắc Sơn đang làm nhiệm vụ tại đường Nà Lay thuộc thôn Đ, xã B, huyện B thì phát hiện 03 đối tượng có biểu hiện nghi vấn gồm: Nguyễn Sỹ T, sinh năm 1992, trú tại: Thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; Nông Văn T3, sinh năm 1992, trú tại: Thôn Á, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; Hoàng Doãn T2, sinh năm 1984, trú tại: Thôn H, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thì Nguyễn Sỹ T có biểu hiện giằng giật, chống cự, tay phải Nguyễn Sỹ T cầm 01 (một) túi nilon đựng nhiều gói nhỏ màu trắng vứt xuống đất, tổ công tác tiến hành thu giữ, kiểm tra đồ vật này là 01 (một) túi nilon (loại vỏ nilon đựng bơm kim tiêm) bên trong đựng 04 gói nhỏ vỏ bằng giấy màu trắng, bên trong mỗi gói giấy chứa chất bột màu trắng (nghi là ma túy Heroine). Phát hiện tạm giữ trên người các đối tượng: Số tiền 1.203.000đ (một triệu hai trăm linh ba nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung của Nguyễn Sỹ T; 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel của Nông Văn T3; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO của Hoàng Doãn T2, ngoài ra còn tạm giữ của Nguyễn Sỹ T 01 (một) xe mô tô BKS: 12K1- 4047 và 08 (tám) bơm kim tiêm, 06 (sáu) ống nước cất còn mới. Tổ công tác tiến hành lập biên bản sự việc và niêm phong tang vật để tiếp tục xác minh.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Sỹ T khai nhận: Bản thân Nguyễn Sỹ T là người nghiện chất ma túy Heroien, để có ma túy sử dụng Nguyễn Sỹ T thường bắt xe khách đi đến khu vực bến xe khách cũ thành phố T, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy đem về vừa để sử dụng vừa để bán lại cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời tiếp tục có tiền mua ma túy. Khoảng 15 giờ 00 ngày 13/7/2020 Nguyễn Sỹ T đi xe ô tô khách từ thị trấn B xuống khu vực bến xe khách cũ thành phố T tìm và mua được với một người đàn ông không quen biết 01 (một) cục nhỏ ma túy Heroine với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) sau đó Nguyễn Sỹ T đem cục ma túy mua được về nhà dùng dao lam, ống nhựa chia nhỏ ra thành 06 (sáu) gói nhỏ với mục đích để tự sử dụng đồng thời bán lại cho người khác kiếm lời với giá 100.000^d (một trăm nghìn đồng) một gói. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 14/7/2020, Hoàng Doãn T2, sinh năm 1984, trú tại: Thôn H, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn liên lạc qua điện thoại với Nguyễn Sỹ T để hỏi

mua ma túy về sử dụng thì Nguyễn Sỹ T hẹn Hoàng Doãn T2 đến chiều sẽ bán ma túy cho Hoàng Doãn T2, khoảng 14 giờ 30 cùng ngày, Nông Văn T3, sinh năm 1992, trú tại: Thôn Á, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn gọi điện thoại cho Nguyễn Sỹ T để hỏi mua ma túy Heroine thì Nguyễn Sỹ T đồng ý và hẹn Nông Văn T3 chờ mình tại cổng sân vận động thị trấn Bắc Sơn, sau đó Nguyễn Sỹ T lấy một nửa vỏ nilon đựng bơm kim tiêm hàn lại thành túi đựng rồi cho 04 (bốn) gói ma túy Heroine còn lại vào đó (Nguyễn Sỹ T đã tự sử dụng hết 02 gói) rồi cất vào trong bao thuốc lá Thăng Long màu vàng để đem theo người, Nguyễn Sỹ T gọi điện cho Hoàng Doãn T2 bảo Hoàng Doãn T2 có muốn mua ma túy thì ra đợi ở cổng sân vận động thì Hoàng Doãn T2 đồng ý, sau đó Nguyễn Sỹ T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 12K1- 4047 từ nhà để đi gặp và bán ma túy cho Nông Văn T3, Hoàng Doãn T2, khi đi đến khu vực cầu, ngã ba thôn Đ, xã B, huyện B thì xe mô tô bị thùng lốp trước nên Nguyễn Sỹ T gọi điện báo Hoàng Doãn T2 có xe mô tô thì đón Nông Văn T3 cùng đến gặp mình rồi Nguyễn Sỹ T dắt xe mô tô biển kiểm soát: 12K1- 4047 đi đến khu vực chân núi N thuộc thôn Đ, xã B, huyện B dựng xe ở đường chờ khoảng 30 phút thì thấy Nông Văn T3 và Hoàng Doãn T2 đi xe mô tô đến. Khi Nguyễn Sỹ T, Nông Văn T3, Hoàng Doãn T2 đứng cạnh nhau thì Nông Văn T3 rút từ túi quần đằng sau ra một tờ tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) cầm trên tay để chuẩn bị đưa cho Nguyễn Sỹ T, thấy vậy Nguyễn Sỹ T dùng tay phải rút túi nilon đựng 04 (bốn) gói ma túy từ trong bao thuốc lá Thăng Long ra để chuẩn bị lấy ma túy đưa cho Nông Văn T3 thì lực lượng Công an phát hiện kiểm tra như đã nêu trên.

Để có căn cứ xử lý ngày 16/7/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 45 đối với vật chứng thu giữ của Nguyễn Sỹ T. Tại bản kết luận giám định số: 221/KL-PC09 ngày 18/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng đựng trong 04 (bốn) gói giấy, tất cả được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư ghi “Vật chứng thu giữ của Nguyễn Sỹ T” đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,138 gam (đã trừ bì).

Căn cứ kết quả trên ngày 05/8/2020 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Sỹ T để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra làm rõ ngoài lần T3 hiện hành vi phạm tội ngày 14/7/2020 đã bị phát hiện, ngày 07/7/2020 Nguyễn Sỹ T đi xe ô tô khách từ thị trấn B xuống khu vực bến xe khách cũ thành phố T mua một cục nhỏ ma túy Heroine với một người đàn ông không quen biết với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) sau đó Nguyễn Sỹ T đem về chia nhỏ thành 06 (sáu) gói với mục đích để tự sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời, Nguyễn Sỹ T đã tự sử dụng hết 03 gói, số ma túy còn lại Nguyễn Sỹ T bán cho những người khác, cụ thể từng lần như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng 11 giờ 00 ngày 08/7/2020, sau khi đi làm công trình xây dựng xong, do đến cơn nghiện ma túy nên Hoàng Doãn T2, sinh năm 1984, trú tại: Thôn H, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn gọi điện thoại cho Nguyễn Sỹ T hỏi “còn hàng không”, Nguyễn Sỹ T hiểu ý Hoàng Doãn T2 hỏi

mua ma túy Heroine nên trả lời “có” rồi bảo Hoàng Doãn T2 đợi mình ở sân vận động huyện Bắc Sơn. Nguyễn Sỹ T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 12K1- 4047 từ nhà đến sân vận động thuộc khối phố H, thị trấn B, huyện B thì gặp Hoàng Doãn T2, sau đó cả hai đi ra khu vực phía sau sân khấu của sân vận động thì Hoàng Doãn T2 đưa cho Nguyễn Sỹ T 100.000đ (một trăm nghìn đồng), Nguyễn Sỹ T cầm tiền rồi đưa cho Hoàng Doãn T2 01 (một) gói ma túy Heroine sau đó Nguyễn Sỹ T đi về nhà còn Hoàng Doãn T2 mang ma túy vừa mua được tự sử dụng hết.

- Lần thứ hai: Khoảng 06 giờ 00 ngày 10/7/2020, Nguyễn Sỹ T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 12K1- 4047 từ nhà xuống thị trấn B để mua đồ dùng sinh hoạt cá nhân, khi đi đến thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn thì gặp Dương Công T4, sinh năm 1989 đang đứng ở cửa nhà, Dương Công T4 gọi Nguyễn Sỹ T vào rồi hỏi “có gì không”, hiểu ý Dương Công T4 hỏi mua ma túy Heroine nên Nguyễn Sỹ T trả lời là “có” rồi bảo Dương Công T4 xuống sân vận động huyện Bắc Sơn đợi còn Nguyễn Sỹ T tiếp tục xuống chợ thị trấn B mua đồ dùng sau đó Nguyễn Sỹ T đi ra công sân vận động thuộc khối phố H, thị trấn B, huyện B gặp Dương Công T4, khi gặp nhau Dương Công T4 nói “anh lấy một trăm” thì Nguyễn Sỹ T đưa cho Dương Công T4 01 (một) gói ma túy Heroine, Dương Công T4 đưa cho Nguyễn Sỹ T 100.000^d (một trăm nghìn đồng) sau đó Nguyễn Sỹ T ra về còn Dương Công T4 đem gói ma túy vừa mua được về nhà tự sử dụng hết.

- Lần thứ ba: Khoảng 15 giờ 00 ngày 12/7/2020 Nguyễn Sỹ T đang ở nhà thì Hoàng Doãn P, sinh năm 1967, trú tại: Thôn H, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn gọi điện thoại đến nói “còn hàng không”, Nguyễn Sỹ T hiểu ý Hoàng Doãn P hỏi mua ma túy Heroine nên nói là “còn” rồi hẹn gặp Hoàng Doãn P ở nhà máy gạch Vân Viêt thuộc thôn Đ, xã B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn sau đó Nguyễn Sỹ T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 12K1- 4047 từ nhà đi, đến nơi Nguyễn Sỹ T đi vào trong sân bãi nhà máy gạch đợi một lúc thì Hoàng Doãn P đến đưa cho Nguyễn Sỹ T 100.000đ (một trăm nghìn đồng), Nguyễn Sỹ T đưa cho Hoàng Doãn P 01 (một) gói ma túy Heroine sau đó Nguyễn Sỹ T ra về còn Hoàng Doãn P đem gói ma túy vừa mua được về nhà tự sử dụng hết.

Bản Cáo trạng số 36/CT-VKS, ngày 26/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Sỹ T tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Bản cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Sỹ T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn

Sỹ T từ 08 năm đến 09 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì thư đã được niêm bên trong đựng 0,111 gam chất ma túy Heroine và toàn bộ các vỏ bao gói (cũ); 01 (một) ống nhựa màu trắng dài 10cm, đường kính 0,3cm, một đầu được cắt vát nhọn; 01 (một) dao lam (dao cũ đã qua sử dụng); 08 (tám) bơm kim tiêm; 06 (sáu) ống thủy tinh đựng nước cất NOVOCAIN, loại 02ml;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37m, màu trắng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại máy GT-S7580, màu trắng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu vàng đồng; số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Sỹ T số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Trả lại cho người liên quan anh Nguyễn Sỹ T 01 (một) xe mô tô màu đỏ, số máy: VTTJL1P52FMH-N550434, số khung: RLIWCH4HY6B000775 kèm theo 01 chìa khóa xe, xe cũ đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo số tiền 1.203.000^d (một triệu hai trăm linh ba nghìn đồng).

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử được giảm nhẹ về hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa vắng mặt người liên quan, người làm chứng nhưng đã có lời khai trong hồ sơ. Bị cáo và Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử; nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhân tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Nguyễn Sỹ T là đối tượng nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng cho bản thân Nguyễn Sỹ T xuống khu vực Bến xe khách Thái Nguyên cũ, thuộc thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên mua ma túy với một người đàn ông không quen biết, đem về để sử dụng và bán cho các những người nghiện khác để lấy tiền xoay vòng tiếp

tục mua ma túy. Quá trình điều tra làm rõ được Nguyễn Sỹ T đã 04 (bốn) lần thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất, Khoảng 11 giờ 00 ngày 08/7/2020, tại khu vực phía sau sân vận động thuộc khối phố H, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Nguyễn Sỹ T bán cho Hoàng Doãn T2 01 (một) gói ma túy Heroine với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

Lần thứ hai, Khoảng 06 giờ 00 ngày 10/7/2020, tại công sân vận động thuộc khối phố H, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Nguyễn Sỹ T bán cho Dương Công T4 01 (một) gói ma túy Heroine với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

Lần thứ ba, Khoảng 15 giờ 00 ngày 12/7/2020 tại sân nhà máy gạch Ván Viêt thuộc thôn Đ, xã B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn Nguyễn Sỹ T bán cho Hoàng Doãn P 01 (một) gói ma túy Heroine với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

Lần thứ tư, Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 14/7/2020, tại khu vực chân núi N thuộc thôn Đ, xã B, huyện B Nguyễn Sỹ T đang có hành vi bán trái phép 01 (một) gói nhỏ chất ma túy Heroine với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) cho Nông Văn T3 và Hoàng Doãn T2 thì bị Công an huyện Bắc Sơn phát hiện. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Sỹ T phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Cáo trạng số 36/CT-VKS, ngày 26/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Sỹ T phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đây là vụ án mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là người nghiện ma túy nên hiểu được tác hại của ma túy đối với con người, cộng đồng và xã hội, bị cáo cũng nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện ma túy nên vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và đó cũng là nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự.

[5] Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt. Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu vì đang có tiền án; về tiết tăng nặng: Bị cáo đang có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Từ những phân tích trên khi lượng hình cần quyết định một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, bảo đảm tính giáo dục và có tính răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đang có tiền án về tội trộm cắp tài sản mới chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương nhưng không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân phấn đấu rèn luyện trở thành người có ích cho xã hội mà cố tình phạm tội nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự. Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Áp dụng biện pháp tư pháp đối với bị cáo: Bị cáo phải nộp truy thu số tiền bán ma túy cho Hoàng Doãn T2, Dương Công T4, Hoàng Doãn P là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

[9] Luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và về mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[10] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Sỹ T do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ, lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[11] Đối với Hoàng Doãn P, Hoàng Doãn T2, Nông Văn T3 là người nghiện ma túy mục đích mua ma túy về để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện, khi bị bắt đã thành khẩn khai báo hợp tác với cơ quan điều tra, lời khai của Hoàng Doãn P, Hoàng Doãn T2, Nông Văn T3 hoàn toàn phù hợp với lời nhận tội của bị can Nguyễn Sỹ T. Xét mức độ vi phạm chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Bắc Sơn đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đồng thời lập hồ sơ người nghiện chuyển giao cho Công an xã nơi đối tượng cư trú để theo dõi, quản lý, giáo dục.

[12] Vật chứng của vụ án:

01 (một) phong bì thư đã được niêm phong theo quy định, mặt trước phong bì có dòng chữ viết tay "Vật chứng thu giữ của Nguyễn Sỹ T", có chữ ký cùng tên của giám định viên, trợ lý giám định viên và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong đựng 0,111 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao gói (cũ) là của bị cáo Nguyễn Sỹ T là vật cấm tàng trữ lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

01 (một) ống nhựa màu trắng dài 10cm, đường kính 0,3cm, một đầu được cắt vát nhọn; 01 (một) dao lam (dao cũ đã qua sử dụng); 08 (tám) bơm kim tiêm VINAHANKOOK loại 3ml/cc, cỡ kim 25Gx01; 06 (sáu) ống thủy tinh đựng

nước cất NOVOCAIN, loại 02ml là của bị cáo dung để sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37m, màu trắng, số IMEI: 864398038314053, máy lắp sim có số thuê bao 0398845913 (trên sim có dòng số 8984048000024040212), điện thoại cũ đã qua sử dụng. Đây là điện thoại Hoàng Doãn T2 sử dụng liên lạc để mua ma túy với Nguyễn Sỹ T ngày 08/7/2020 và ngày 14/7/2020 nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại máy GT-S7580, màu trắng, số IMEI: 351549066414757, máy lắp sim có số thuê bao 0869301310 (trên sim có dòng số 8984048008812200214), điện thoại cũ đã qua sử dụng. Đây là điện thoại Nguyễn Sỹ T sử dụng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu vàng đồng, số IMEI 1: 358483301227472, số IMEI 2: 358483301752461, máy lắp sim số 0357640193, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Đây là điện thoại Nông Văn T3 sử dụng để liên lạc nhằm mua ma túy với Nguyễn Sỹ T ngày 14/7/2020 nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

01 (một) xe mô tô màu đỏ, số máy: VTTJL1P52FMH-N550434, số khung: RLIWCH4HY6B000775 kèm theo 01 chìa khóa xe, xe cũ đã qua sử dụng, ngày 14/7/2020 Nguyễn Sỹ T sử dụng xe vào việc phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, qua xác minh xe là của Nguyễn Sỹ T1 là em ruột của bị cáo, bị cáo lấy xe đi anh T1 không biết nên trả lại chiếc xe cho anh Nguyễn Sỹ T1.

01 (một) phong bì thư đã được niêm phong theo quy định, mặt trước phong bì có dòng chữ viết tay "Số tiền thu giữ của Nguyễn Sỹ T", có chữ ký cùng tên của giám định viên, trợ lý giám định viên và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong đựng số tiền 1.203.000^d (một triệu hai trăm linh ba nghìn đồng) tạm giữ của Nguyễn Sỹ T ngày 14/7/2020. Nguyễn Sỹ T khai nhận đây là tiền do lao động, làm thuê hàng ngày, tiết kiệm được mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo;

01 (một) phong bì thư đã được niêm phong theo quy định, mặt trước phong bì có dòng chữ viết tay "Số tiền thu giữ của Nông Văn T3", có chữ ký cùng tên của giám định viên, trợ lý giám định viên và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong đựng số tiền 100.000^d (một trăm nghìn đồng) tạm giữ của Nông Văn T3 ngày 14/7/2020. Nông Văn T3 khai nhận đây là số tiền sử dụng vào mục đích mua ma túy với Nguyễn Sỹ T ngày 14/7/2020 nhưng chưa kịp mua thì bị lực lượng Công an phát hiện, tạm giữ nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[13] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46; điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Sỹ T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ T 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam, ngày 06 tháng 8 năm 2020.

3. Về các biện pháp tư pháp: Bị cáo Nguyễn Sỹ T phải nộp truy thu số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì thư đã được niêm phong bên trong đựng 0,111 gam chất ma túy Heroine hoàn lại sau giám định và toàn bộ các vỏ bao gói (cũ); 01 (một) ống nhựa màu trắng dài 10cm, đường kính 0,3cm, một đầu được cắt vát nhọn; 01 (một) dao lam (dao cũ đã qua sử dụng); 08 (tám) bơm kim tiêm; 06 (sáu) ống thủy tinh đựng nước cất NOVOCAIN, loại 02ml;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37m, màu trắng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại máy GT-S7580, màu trắng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu vàng đồng; số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì.

Trả lại cho người liên quan anh Nguyễn Sỹ T1 01 (một) xe mô tô màu đỏ, số máy: VTTJL1P52FMH-N550434, số khung: RLIWCH4HY6B000775 kèm theo 01 chìa khóa xe, xe cũ đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Sỹ T số tiền 1.203.000^d (một triệu hai trăm linh ba nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27 tháng 11 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn).

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Sỹ T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn;
- Công an huyện Bắc Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã có)

Phạm Công Đức